

TÔI MẤT MẸ

Mary Rose Hồng Trần

Mẹ tôi đã ra đi rồi, từ 5 năm trước. Mẹ tôi mất vào sáng ngày 16 tháng 7 năm 2003. Tôi vẫn đinh ninh có một ngày mẹ tôi sẽ ra đi như “lá rụng về cội” nhưng khi nghe tin mẹ mất, tôi vẫn thấy một sự mất mát, bàng hoàng, không biết diễn tả ra sao.

Khoảng 2 giờ sáng, tiếng điện thoại reo, tôi linh cảm thấy có một điều gì không lành. Nhà tôi nhắc điện thoại lên, lời đối thoại đứt quãng, nhà tôi bỏ điện thoại xuống, im lặng một chút rồi mới nói, “bà mất rồi”. Tôi không bật khóc, nhưng không sao ngủ được nữa. Tôi như rơi vào một khoảng hoang vắng chơi vơi và rồi cuộc đời mẹ, những kỷ niệm với mẹ khi ẩn khi hiện, niềm vui lẫn nỗi buồn chen nhau xuất hiện. Tôi điện thoại cho cô em hỏi thăm thêm về phút cuối cùng của mẹ tôi, được biết mẹ ra đi bình an như giấc ngủ và chúng tôi bàn bạc sơ qua về những dự tính cho đám tang mẹ tôi.

Tôi là con thứ hai trong gia đình 10 người con, nay mỗi người ra đi một cách, chỉ còn lại 3 chị em gái. Tôi sống những ngày thơ ấu ở thị xã Xuân Trường nhỏ bé thuộc tỉnh Nam Định. Nhà tôi có một cửa hàng bán tạp hóa ngay trước cổng Hợp Tác Xã, trông sang con sông uốn khúc tạo thành cái đầu con cá của làng Hành Thiện. Tuổi ấu thơ của tôi thật đẹp và vô tư. Tôi đi học trường Phủ với những thầy cô giáo rất dễ thương với một đám học trò và sinh hoạt trong nhà thờ với những bạn Nghĩa Binh mà ngày nay tôi còn nhớ gương mặt với nhiều kỷ niệm thời thơ ấu.

Năm 2002, về thăm lại quê hương, tôi đứng trước căn nhà cũ nay đã đổi chủ. Ngôi nhà còn gần giống như xưa. Và kỷ niệm thời thơ ấu lại xuất hiện như một cuốn phim mờ nhạt trong khi hình ảnh mẹ tôi hiện ra rõ nét nhất với khuôn mặt, dáng đi, tiếng nói và nụ cười hiền hòa. Con sông trước nhà, trước đây tôi thấy rộng và sâu thì nay thấy nhỏ bé quá. Con đường lên trường Phủ còn đó nhưng ngôi trường đã biến mất từ thời “tiêu thổ kháng chiến” rồi. Con đường nhỏ đi vào nhà thờ vẫn nguyên như cũ, Hội Quán ở cuối nhà thờ nơi tôi dạy học mấy năm trước 1954 nay không còn nữa. Ngôi nhà thờ cổ kính, bàn đọc sơn son thiếp vàng, được tu bổ kỹ lưỡng nay vẫn còn. Giữa trưa mà tiếng cầu kinh vẫn vang vang như thuở nào.

Tôi được chính phủ tuyển dụng và khởi sự dạy học ở làng An Phú là quê nhà tôi. Khi chiến sự nổi lên, tôi

được chuyển về thị xã Xuân Trường là làng tôi để tiếp tục dạy học. Lúc đó chúng tôi phải tá túc tại nhà thầy mẹ tôi và cũng làm cho mẹ tôi thêm vất vả nhưng tôi không hề thấy mẹ tôi phàn nàn điều gì.

Mẹ tôi chăm lo cửa hàng, tần tảo nuôi con, giúp đỡ họ hàng và chăm sóc các cháu họ. Trong việc dạy dỗ con cái, mẹ tôi không giảng giải dài dòng nhưng dùng việc làm cụ thể để biểu lộ tình thương và lòng nhân hậu. Biến cố năm 1954, gia đình tôi trở nên trắng tay. Chúng tôi đi trước, ra tới Kiến An mới nhận cho cha mẹ tôi đi. Cả nhà bồng bế nhau mấy chuyến mới đầy đủ. Vào Nam lập nghiệp với hai bàn tay trắng là cả một sự gian lao, cố gắng. Thế rồi chiến tranh ngày càng khốc liệt và tang tóc đem đến cho từng gia đình. Cuộc khổ nạn sau cùng là tháng 4 năm 1975 với sự chia lìa và mất mát. Chúng tôi ra đi và mẹ ở lại. Cha tôi mất từ năm 1974. Hình như trong biến cố nào của đất nước gia đình mẹ tôi cũng chia sẻ sự mất mát.

Năm 1983 mẹ tôi và gia đình em trai tôi, sang đoàn tụ với chúng tôi. Đó cũng là một an ủi lớn lao cho mẹ tôi, em dâu và các cháu vì em trai tôi đã mất năm 1972. Tính tình mẹ tôi vẫn như xưa, vẫn thương người, vẫn quên mình, thái độ, cử chỉ, lúc nào cũng lo lắng cho người khác, chả bao giờ nghĩ tới mình.

Chúng tôi rời San José mùa hè năm 1994. Mẹ tôi ở lại với gia đình cô em. Về lại Cộng Đoàn Saddleback, Orange mà chúng tôi và mẹ tôi đã ở từ năm 1985 đến 1988. Cộng Đoàn Saddleback là một cộng đoàn rất ấm cúng và dễ thương. Thời đó, mẹ tôi và chúng tôi đều đi lễ cộng đoàn, các sinh hoạt khá sầm uất. Từ đó chúng tôi được quen biết nhiều người trong đó có hai bác Trần Văn Pháp và anh chị Lê Duy Thuần cùng các anh chị rất quý mến khác. Từ sau 1994 chúng tôi có dịp tham gia một số sinh hoạt của cộng đoàn, đặc biệt là sự gắn bó với Cursillo qua Nhóm Ra Khơi, vẫn còn sinh hoạt đều đặn. Đến nay vì tuổi già, chúng tôi đi lễ nhà thờ sát nhà, nhưng vẫn coi mình thuộc về Saddleback.

Hàng năm tôi vẫn lên thăm mẹ mấy lần, hàng tuần vẫn điện thoại hỏi thăm sức khỏe, được nghe kể lại về mẹ, và năm sau cùng mẹ tôi không còn nhận ra con cháu nữa.

Có lẽ cuộc đời mất mát lớn lao nhất của cha mẹ tôi là mất các con trong những hoàn cảnh thật tội nghiệp, thật đau buồn, không bút mực nào tả cho hết được.

Mẹ tôi đã sống trọn cuộc đời của người công giáo đơn sơ kính Chúa yêu người. Tôi tin rằng mẹ tôi đang được hưởng nhan thánh Chúa.

Tôi từ máu thịt mẹ mà ra. Tôi đã sinh con và nuôi con vất vả khó nhọc. Tôi biết được mẹ tôi đã khó nhọc với tôi và các em tôi như thế nào, nhất là những “thánh giá” đến trong cuộc đời mẹ tôi. Có lần tôi đã nói, sao ruột gan mẹ tôi bền chặt như vậy, sao mẹ tôi có sức chịu đựng như vậy.

Đám tang mẹ tôi có đông đủ họ hàng và bạn bè của chúng tôi. Có những cháu rất quý mến mẹ tôi, đã lặn lội từ Orange, Texas, Oregon, đến tiễn đưa mẹ tôi về nơi an nghỉ cuối cùng, với lòng thương tiếc và cảm mến.

Trong buổi chia sẻ trước linh cữu, đã có biết bao lời chân tình nói về mẹ tôi hay nói với mẹ tôi với những

kỷ niệm thân thương, như một cách vẽ lại những mảnh đời trân quý của mẹ. Các cháu chắt cũng vậy, đã nói về bà, bà cô, với biết bao ân tình, lòng biết ơn sâu xa trong nước mắt chan hòa. Nhóm Ra Khơi cũng dành cho gia đình tôi một sự ưu ái đặc biệt.

Cho đến giờ phút tiễn đưa mẹ ra nghĩa trang, khi nhà đòn thả dây cho quan tài từ từ xuống sâu mộ huyệt, rồi hoa tang rải khắp mộ thì tôi thấy tôi vĩnh viễn mất mẹ từ đó. Tôi ra về mà lòng băng khuâng khôn tả. Tôi thấy mất mát người mẹ hiền, như cảnh mồ côi, thiếu vắng. Trước nhan thánh Chúa, xin mẹ hãy cầu nguyện cho các con, cháu, chắt và mọi người thân thuộc còn đang ở chốn trần gian.

Tôi đã là mẹ và là bà của 14 đứa cháu nội ngoại, nhưng với mẹ tôi, tôi vẫn thấy nhỏ bé và khi mẹ tôi qua đi tôi mới thấm thía câu thơ trong bài thơ mà tôi học từ nhỏ:

*“Tôi thấy tôi mất mẹ
“Là mất cả bầu trời.*

